

Số: /TB-SNN

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, thủ tục hành chính chỉ tiếp nhận trực tuyến và hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo danh mục thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, thủ tục hành chính chỉ tiếp nhận trực tuyến và hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

I. DANH MỤC TTHC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 94 thủ tục, trong đó danh mục dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình 40 thủ tục, danh mục DVCTT một phần 54 thủ tục, danh mục DVCTT chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến 05 thủ tục.

2. Thủ tục hành chính cấp huyện: 18 thủ tục, trong đó danh mục DVCTT toàn trình 10 thủ tục, danh mục DVCTT một phần 08 thủ tục.

3. Thủ tục hành chính cấp xã: 11 thủ tục, trong đó danh mục DVCTT toàn trình 08 thủ tục, danh mục DVCTT một phần 03 thủ tục.

(Có danh mục TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến gửi kèm)

II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

1. Nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Bắc Kạn

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC thực hiện theo các bước sau:

- Truy cập hệ thống theo địa chỉ <https://dichvucong.backan.gov.vn>

- Đăng ký tài khoản người dùng để được xác thực trên hệ thống bằng cách bấm chuột trái vào mục Đăng ký tại góc phải phía trên màn hình và điền đầy đủ

thông tin theo yêu cầu (*Người dùng ghi lại thông tin tài khoản để sử dụng cho các lần giao dịch tiếp theo*).

- Đăng nhập hệ thống với tên tài khoản vừa đăng ký thành công.
- Chọn Tab: DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN.
- Chọn mục: Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Lựa chọn lĩnh vực cần yêu cầu giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Chọn TTHC cần giải quyết được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Theo danh mục thống kê tại danh mục kèm theo Thông báo này).
- Đọc nội dung tại các Tab: Thông tin chung; Quy trình; Hồ sơ cần thiết; Căn cứ pháp lý; Biểu mẫu đính kèm.
- Vào mục "**Bấm vào đây để khai báo hồ sơ trực tuyến**"; đọc kỹ Tab "Hướng dẫn", sau đó tải các biểu mẫu tại Tab "Biểu mẫu", điền đầy đủ thông tin, hoàn thiện theo yêu cầu. Các file đính kèm định dạng pdf.
- Sau khi hoàn thiện các biểu mẫu, tài liệu, người dùng vào Tab "Thông tin hồ sơ" để nhập đầy đủ thông tin hồ sơ và đính kèm các tệp vào thành phần hồ sơ tương ứng theo yêu cầu của hệ thống; thực hiện xong ấn vào nút gửi đi, hệ thống báo thực hiện thành công, kết thúc quá trình gửi hồ sơ.

Các bước, thao tác minh họa thực hiện theo hướng dẫn tại file hướng dẫn đăng ký và đăng nhập tài khoản trên Cổng dịch vụ công và theo hướng dẫn tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Văn bản số 31/TTCNTT&TT-KT ngày 20/3/2018 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn đăng ký hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin Dịch vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn (gửi kèm Thông báo này).

Lưu ý: Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến có trách nhiệm xuất trình hồ sơ TTHC (bản gốc, bản chính, bản sao có chứng thực) theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu kiểm tra, đối chiếu.

2. Thực hiện nghĩa vụ tài chính và nhận kết quả giải quyết TTHC

Thực hiện nghĩa vụ tài chính: Cá nhân, tổ chức thực hiện nộp phí qua dịch vụ PayGov hoặc chuyển khoản vào tài khoản Sở Nông nghiệp và PTNT số tài khoản: 3511.0.1101651.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn (đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT); 3713.0.1006273.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn (đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Kiểm lâm); 3712.2.1131270.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn (đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng); 3712.1062689.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn (đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Chăn nuôi và Thú y).

Nhận kết quả: Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Bắc Kạn, trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Kạn hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tùy TTHC và sự lựa chọn của tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC.

Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng thông báo đến các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã để phối hợp thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Kim Oanh

DANH MỤC TTHC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật			
1	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	x		
2	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	x		
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón		x	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón		x	
5	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	x		
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật		x	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật		x	
8	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật		x	
II	Lĩnh vực Chăn nuôi			

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn		X	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng		X	
11	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn		X	
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng		X	
III	Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường			
13	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	X		
IV	Lĩnh vực Nông nghiệp			
14	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	X		X
15	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		X	
16	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		X	
V	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn			

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
17	Công nhận làng nghề truyền thống	x		
18	Công nhận nghề truyền thống	x		x
19	Công nhận làng nghề	x		
20	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)	x		
21	Bố trí ổn định dân cư ngoài tỉnh		x	
VI	Lĩnh vực Lâm nghiệp			
22	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ		x	
23	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu		x	
24	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		x	
25	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư).		x	
26	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác		x	
27	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh		x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
28	Đăng ký mã số cơ sở nuôi trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc phụ lục II, III CITES		X	
29	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý		X	
30	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý		X	
31	Miễn, giảm tiền DVMTR (đối với bên sử dụng DVMTR trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)		X	
32	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức		X	
33	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng Lâm nghiệp		X	
34	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	X		
35	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên		X	
36	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập		X	
VII	Lĩnh vực phòng, chống thiên tai			
37	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)		X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
38	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)		X	
39	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.		X	
VIII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm, sản và thủy sản			
40	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuộm thể hai mảnh vò.	X		X
41	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nông, lâm, thủy sản với (trường hợp giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận ATTP)	X		
42	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.		X	
43	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)		X	
44	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuộm thể hai mảnh vò		X	
IX	Lĩnh vực Thú y			
45	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y		X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
46	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	x		x
47	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)		x	
48	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn		x	
49	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	x		
50	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn		x	
51	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại		x	
52	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản		x	
53	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	x		
54	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận		x	
55	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận		x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
56	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật, buôn bán thuốc thú y)	x		
57	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh		x	
58	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận		x	
59	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh		x	
60	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y		x	
61	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (Cấp tỉnh)		x	
X	Lĩnh vực Thủy lợi			
62	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	x		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
63	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
64	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
65	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
66	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh	x		
67	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
68	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
69	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		x
70	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
71	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu	x		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
	cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh			
72	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
73	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	x		
74	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
75	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	x		
76	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x		
77	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x		
78	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x		
79	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x		
80	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	x		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
XI	Lĩnh vực Thủy sản			
81	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	x		
82	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	x		
83	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	x		
84	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)		x	
85	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)		x	
86	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng		x	
87	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ tự nhiên		x	
88	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	x		
89	Cấp, cấp lại giấy chứng cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)		x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
XII	Lĩnh vực hoạt động xây dựng			
90	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng		x	
91	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cấp tỉnh)		x	
XIII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng			
92	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý sở Nông nghiệp và PTNT)		x	
XIV	Lĩnh vực Quản lý doanh nghiệp			
93	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	x		
XIII	Lĩnh vực Trồng trọt			
94	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính		x	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
I	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn			
1	Hỗ trợ dự án liên kết	x		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
2	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh		X	
3	Bố trí, ổn định dân cư trong huyện		X	
II	Lĩnh vực Nông nghiệp			
4	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	X		
III	Lĩnh vực Thủy lợi			
5	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh phân cấp	X		
6	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện	X		
7	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	X		
8	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	X		
9	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thuộc thẩm quyền của UBND huyện	X		
IV	Lĩnh vực Thủy sản			

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
10	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	x		
11	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	x		
V	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản			
12	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản		x	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)		x	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP)	x		
VI	Lĩnh vực Lâm nghiệp			
15	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)		x	
16	Xác nhận bảng kê lâm sản		x	
17	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu		x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
18	Xác nhận bảng kê gỗ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục Hải quan		X	
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
I	Lĩnh vực Nông nghiệp			
1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	X		
II	Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường			
2	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	X		
III	Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai			
3	Trợ cấp tiên tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	X		
4	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	X		
5	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu		X	
6	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh		X	
7	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai		X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến/số lượng		Danh mục TTHC chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến
		Toàn trình	Một phần	
IV	Lĩnh vực Thủy lợi			
8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	x		
9	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	x		
10	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	x		
V	Lĩnh vực Trồng trọt			
11	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	x		